

Phẩm 15: ĐỨC PHẬT ĂN LÚA NGỰA

Bấy giờ Đức Phật từ Ba-hòa-ly cùng một ngàn hai trăm năm mươi vị Tỳ-kheo trở về khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc.

Khi ấy ở giữa biên giới nước Xá-vệ có một địa phương tên Tùy-lan-nhiên, tại đó có một Bà-la-môn tên A-kỳ-đạt, là người đa trí thông minh, nhà cửa giàu có không ai sánh bằng. Một hôm, vị Bà-la-môn đi đến nhà của A-nan-bân-kỳ bàn bạc công việc. Sau khi xong việc, ông hỏi Tu-đạt:

–Hiện nay tại vùng này có vị Thánh nhân nào xứng đáng là Bạc Tôn Sư không?

Tu-đạt đáp:

–Ông chưa nghe sao? Có vị Vương tử dòng họ Thích xuất gia học đạo, nay đã thành đạo, hiệu là Phật. Hình tướng dung mạo của người đều rất đẹp, chẳng phải là bạc mà người đời dễ gặp, oai nghi của người rất đoan chánh, thanh nhã. Ngài soi chiếu làm tiêu trừ cấu nhiễm, phiền não trong tâm niệm chúng sinh; là Bạc đã thể đạt trí tuệ thần thông, biết rõ nguồn cội của muôn loài. Các vị Trời, Rồng, Thần đều thờ kính. Mỗi pháp ngữ của Ngài giảng, ý nghĩa đều rõ ràng, thuần nhất đưa đến giải thoát, không thể dùng trí tuệ le lói như đom đóm của tôi mà nói hết được.

A-kỳ-đạt được nghe đức hạnh siêu việt của Thế Tôn, trong lòng rất hồi hộp liên hỏi:

–Hiện nay Đức Phật ngự ở đâu? Tôi có thể gặp được không?

Tu-đạt trả lời:

–Ngài trụ tại tinh xá Kỳ hoàn ở gần đây, đang rộng mở tuyên bày diệu pháp.

Sáng ngày mai A-kỳ-đạt đến tinh xá Kỳ hoàn. Vừa vào cửa, nhìn thấy Phạm tướng uy nghi rạng rỡ của Đức Phật, trong lòng ông khởi lên niềm cung kính, liền tiến đến phía trước lạy dưới chân Đức Phật, rồi ngồi qua một bên. Đức Phật thuyết pháp cho ông nghe, tâm A-kỳ-đạt rất vui mừng phấn khởi lập tức rời khỏi chỗ ngồi thỉnh cầu Đức Phật và chư vị Tỳ-kheo Tăng hứa nhận đến Tùy-lan-nhiên giáo hóa trong ba tháng.

Đức Phật dùng tuệ quán, biết rõ nhân duyên trong quá khứ nên im lặng nhận lời thỉnh cầu. A-kỳ-đạt được Đức Phật hứa nhận vội từ giã quay về nước. Trở về nhà, A-kỳ-đạt chuẩn bị, sắp xếp vật dụng, vật thực để cúng dường đều là những thứ quý giá, ngon đẹp nhất.

Đến ngày đó Đức Phật cùng năm trăm Tỳ-kheo Tăng đi tới Tùy-lan-nhiên. Ngay khi ấy A-kỳ-đạt bị thiên ma mê hoặc, lòng chìm đắm trong năm dục: 1. Vật trang sức quý báu; 2. Nữ nhạc; 3. Y thực; 4. Vinh lợi; 5. Sắc dục; nên ông ta ra nhà sau lệnh cho người giữ cửa:

– Trong ba tháng, không được tiếp khách bất kể là người sang hay kẻ hèn. Phải tuân lệnh của ta.

Đức Như Lai đến nhà A-kỳ-đạt nhưng cửa đóng kín không vào được nên bèn đến nghỉ trong một ngôi nhà sát bên dưới một cây cội lớn. Đức Phật bảo các vị Tỳ-kheo Tăng:

–Địa phương này bị đói kém, người dân lại không ưa thích đạo, mỗi người hãy tự đi khát thực tùy theo chỗ thích hợp.

Tôn giả Xá-lợi-phất vâng lời Phật dạy, bay lên cõi trời Đao-lợi, mỗi ngày độ các thứ thiên thực tự nhiên. Ba ngày sau, chúng Tăng đi khát thực trên các cõi trời trở về. Lúc đó có một người làm nghề huấn luyện ngựa lấy bớt phần lúa mạch của ngựa dâng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cúng cho Đức Phật và vị Tỳ-kheo kia. Tôn giả A-nan lấy bát đựng phần lúa mạch ấy, trong lòng đau xót nói:

–Hương vị thơm ngát trong các món thiên thực của các vị trời, các món ăn của quốc vương cúng dường, mỗi thứ đều có hương vị thơm ngon còn không thể xứng đáng cho Đức Thế Tôn. Nay loại lúa mạch này vô cùng thô dở có thể nào lại đem nó cúng dường cho Đức Phật sao?

Tôn giả đem phần lúa mạch được cúng dường đến bảo một bà lão:

–Đức Phật là Bạc vô cùng tôn kính, là Bạc Pháp Ngự trên tất cả. Nay tôi muốn làm cơm cúng cho Ngài, mong lão bà nấu giúp. Công đức ấy thật lớn vô cùng.

Bà lão trả lời Tôn giả A-nan:

–Tôi bây giờ đang bận việc, không thể nấu được.

Một bà lão ở gần đó nghe được lời ca ngợi Đức Phật, Thế Tôn bèn chạy tới xin nấu cơm hộ. Tôn giả A-nan chấp nhận liền nhờ bà lão nấu. Đức Phật độ thực xong, chú nguyện. Lòng Tôn giả A-nan như thất lại. Đức Phật muốn giải tỏa tâm niệm của A-nan nên trao phần cơm còn lại cho Tôn giả. Ngài A-nan thấy cơm ấy có đủ trăm hương vị thơm ngon, thế gian chẳng thể có được. Tâm Tôn giả A-nan được giải tỏa, bạch Phật:

–Diệu đức của Như Lai thật không thể nghĩ bàn.

Bấy giờ Đức Như Lai muốn đến nước Bạt-kỳ, nên truyền bảo ngài A-nan đến báo trước cho trưởng giả A-kỳ-đạt. Tôn giả A-nan vâng lệnh lập tức đến báo tin. A-kỳ-đạt tâm ý vẫn chưa tỉnh ngộ thấy Tôn giả A-nan đi đến, liền hỏi:

–Đức Như Lai hiện nay đang ở đâu?

Tôn giả A-nan báo tin:

–Trước đây Thế Tôn đã nhận lời thỉnh cầu của ông nên trong ba tháng qua Ngài đã trụ tại đây. Bạc Tôn quý không nói hai lời. Nay đã xong ba tháng nên đến cáo từ ông để ra đi.

A-kỳ-đạt nghe Đức Phật ban ân đến giáo hóa mà bản thân không kịp cúng dường nên lòng buồn lo lẫn lộn liền chạy đến chỗ Đức Phật, đầu mặt sát đất đánh lễ bày tỏ:

–Con thật tội lỗi, bị màn si ám che phủ nên đã không giữ tròn lời hứa. Cúi mong Đức Thế Tôn từ bi tha thứ tội nặng này của con.

Đức Phật bảo vị Phạm chí:

–Ta đã rõ tấm lòng chí thành của ông.

A-kỳ-đạt mừng vui đến trước Đức Phật bạch:

–Cúi xin Thế Tôn ở lại bảy ngày để con được cúng dường.

Vì vừa đến ngày mãn hạ nên Đức Phật nhận lời. Đến ngày đó, Tôn giả Xá-lợi-phất cũng từ cõi trời đi xuống. Sau lễ tự tứ, Đức Phật sắp khởi hành đến nước Bạt-kỳ. A-kỳ-đạt đem tất cả đồ cúng dường còn dư bày ra khắp mặt đất muốn để Đức Phật dẫm đạp lên đi qua. Đức Phật bảo vị Phạm chí:

–Tất cả lương thực, lúa gạo và trai phẩm để ăn, không nên lấy chân dẫm lên trên.

Đức Phật thọ nhận sự cúng dường ấy, chú nguyện bằng bài kệ:

*Phái ngoại đạo tu hành
Siêng thờ lửa tối thặng
Học vấn ngày một cao
Thông nghĩa là bạc nhất.
Mọi người đồng kính ngưỡng
Đứng đầu Giá-ca vương*

*Sông ngòi nguồn suối chảy
Biển lớn sâu thẳm vượt,
Tinh tú trụ khoảng không
Mặt trời, trăng sáng nhất
Phật xuất hiện thế gian
Thọ thí, phước tối thượng.*

Tâm A-kỳ-đạt vui mừng, giải tỏa mọi phiền não ràng buộc, liền được pháp nhãn thanh tịnh. Mọi người già trẻ ở trong nước đều phát tâm hướng theo đạo, đến trước lay dưới chân Đức Phật rồi hoan hỷ ra về. Bấy giờ Tôn giả A-nan nương theo oai thần của Đức Phật, biết trong tâm các Tỳ-kheo có mối nghi lớn, nên bạch Đức Phật:

–Đức Như Lai thần thông diệu dụng, Tam đạt¹ rộng chiếu, biết rõ mọi tâm niệm của chúng sinh do nhân duyên gì khởi, không rõ vì sao có lúc phải ăn lúa mạch? Mong Đức Phật giảng bày để giải tỏa mối nghi của chúng Tăng.

Đức Phật dạy các vị Tỳ-kheo:

–Trong quá khứ lâu xa về trước, có một nước lớn tên Bàn-đầu-việt do vị vua tên Tần-đầu thống lĩnh. Vua có một thái tử tên là Duy-vệ xuất gia học đạo. Khi thành tựu Phật quả vẫn lấy tên là Duy-vệ có tướng tốt uy đức đứng đầu trong các Đức Phật ở quá khứ, giáo pháp của Ngài cũng thế, có sáu vạn hai ngàn (62.000) Tỳ-kheo theo hầu. Đức phụ vương dâng cúng trai thực cho Đức Phật và chư vị Tỳ-kheo Tăng nên cho người chuẩn bị trai lễ, trang hoàng bằng tràng phan quý nhất thế gian, trong thành được sửa sang, sắp xếp thật huy hoàng, tráng lệ. Khi ấy có một Phạm chí đức hạnh thanh cao, cùng các đệ tử có việc phải vào thành. Vị Phạm chí thấy vậy nên hỏi mọi người:

–Có lễ hội gì đặc biệt mà trang hoàng rực rỡ như vậy?

Người đi đường đáp:

–Vị thái tử con vua Tần-đầu đắc đạo, hiệu là Phật. Hôm nay vì vua và quan dân thiết lễ cúng dường nên Đức Phật sắp đến đây.

Vị Phạm chí nói:

–Người đời thật mê muội, tốn phí dâng món ăn cao sang cho vị ấy làm gì. Theo lời ông nói thì vị ấy chỉ xứng được ăn lúa mạch của ngựa.

Năm trăm đệ tử cũng đồng thanh khen thầy nói phải. Trong nhóm có một người lên tiếng can thầy:

–Lời thầy nói thật chẳng đúng. Thầy nên nói: “Đức hạnh của vị ấy thật đáng tôn kính, xứng đáng thọ nhận cơm của chư Thiên”.

Đức Phật dạy các Tỳ-kheo:

–Vị Phạm chí có đức hạnh thanh cao lúc ấy chính là thân Ta, năm trăm vị đệ tử nay chính là các ông, còn người can gián vị thầy lúc ấy là Xá-lợi-phất. Ta gieo cái nhân ấy đến nay mới hoàn trả xong.

Đức Phật dạy bảo các vị Tỳ-kheo:

–Các ông mỗi người phải giữ gìn tâm, miệng, cẩn thận chớ buông lung. Việc thiện, ác sẽ đi theo con người, dù lâu xa vẫn không mất. Cần phải tu tập trí hạnh mới có thể nhờ đó đắc đạo. Các ông theo quả báo phải hoàn trả của Ta thì tỏ tường.

Các vị Tỳ-kheo nghe pháp xong đều hoan hỷ vâng lời Phật dạy để tu tập.

¹. Ibid, Trung Bản Khởi Q.thượng, p.39 & 40.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

